

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày 12-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Danh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hoa Mần và ông Cao Xuân Nghi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà Tổng Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Hầu Thìn P, sinh ngày 15 tháng 7 năm 2001 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hầu Chấn C và bà Thào Tả M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/7/2021. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Lan là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. Vắng mặt có lý do

- Bị hại: Anh Thào Cồ V, sinh năm 1998 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Thào Sào C, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang (Bố đẻ của bị hại). Có đơn xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Hầu Chấn C, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Người làm chứng:

Anh Hùng Chính N, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Anh Cư Minh C, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Chị Hầu Thị S, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Bà Vương Thị H; nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/6/2021, Hầu Thìn P điều khiển xe mô tô BKS: 23L1-099-27, nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đen-đỏ đi từ thôn K, xã Q, huyện Q đi vào nhà em trai con cậu ruột là Thào Cồ V để rủ đi chơi nhà người yêu là Sùng Thị V tại thôn C, xã C, huyện Q. Khi đến nhà V, P ngồi chơi cùng V khoảng 30 phút, sau đó V đồng ý đi cùng. Khi đến thôn C thì P gọi điện cho Sùng Thị V để rủ đi chơi nhưng V bận không đi chơi được, còn V gọi điện cho bạn là Giàng Thị S, trú tại thôn C, xã C, huyện Q để hỏi S "Có ai đến nhà S chơi không", S trả lời "Hôm nay không có, anh đang ở trên này thì cứ vào nhà chơi". Sau khi V nói chuyện với S xong thì P chở V đi sang nhà S chơi, khi đến nhà S, P dựng xe máy ở ngoài đường, rồi đi bộ vào nhà S, lúc sau P đi ra ngoài chỗ để xe máy, V ở lại nói chuyện với S, còn mẹ S đi đón bố của S đi ăn cơm nhà hàng xóm chưa về. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bố mẹ S về, thấy bố S đi xe máy đến gần nhà nhưng do say rượu không đi xe vào nhà được V xuống dắt hộ xe vào nhà và ở lại nói chuyện với bố S khoảng 30 phút thì V đi ra chỗ P đang ngồi trên xe mô tô, P có hỏi V "nhà họ ăn cơm chưa" V trả lời "họ ăn rồi, họ mời anh ăn cùng nhưng anh không đói nên anh không ăn", P bảo "mượn rồi về thôi anh" V bảo "Ừ". Khi về P là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở V ngồi phía sau đi về nhà, trên đường đi đến địa phận thôn K, xã T, huyện Q, do đoạn đường nhiều khúc cua, có độ dốc xuống theo hướng đi thì P gặp một xe máy đi ngược chiều bật đèn pha làm P bị chói mắt và loạng choạng lao sang bên trái đường và quyết và đâm trực diện vào 04 cột mốc bên cạnh đường làm xe đổ ra đường, cả P và V ngã văng ra khỏi xe. Sau khi ngã P bị thương nhẹ, chiếc xe mô tô nằm đổ trên đường, P dậy dựng xe và gọi thì không thấy V trả lời rồi đi bộ quay lại tìm thì thấy V nằm trên lề trái đường, P dùng điện thoại soi thì thấy đầu V đang chảy máu, P vào nâng đầu V và hỏi "Anh có sao không" V không trả lời. Sau khi tại nạn xảy ra được khoảng 01 đến 02 phút thì có anh Hùng Chính N điều khiển xe mô tô từ xã C về, P đứng dậy vẫy tay nhờ giúp. N dừng xe lại thì P bảo mượn điện thoại để gọi cho người nhà, do máy của P bị hỏng, máy của V hết tiền, N bảo máy cũng hết tiền nên có hỏi 2 anh ở đâu về bị ngã ở đây, P bảo người nằm kia là con ông Thào Sào C, trú tại thôn S, xã T, huyện Q, còn P là con chị gái của ông C, trú tại thôn K, xã Q, nghe P nói vậy anh N biết người nằm kia là V là họ hàng quen biết. Tại đây N hỏi P tại sao bị ngã, có uống rượu không, ai là người điều khiển xe thì P trả lời "Do đi nhanh và gặp xe đi ngược chiều, bị đèn xe ngược chiều làm chói mắt không vào cua được, tự đâm vào các cọc tiêu ta luy âm và tự ngã, P trực tiếp điều khiển mô tô và không uống rượu". Sau đó N tiến lại gần thì thấy V bị thương ở vùng đầu, đang chảy nhiều máu và bất tỉnh, N bảo P ôm V và đưa V về Trạm y tế xã T để cấp cứu, sau đó N đi xe máy đến nhà ông Thào Sào C thông báo V bị tại nạn đang cấp cứu tại Trạm y tế xã T. Do vết thương quá nặng V được trạm y tế xã T

chuyển đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Q, đến khoảng 02 giờ ngày 13/6/2021 Thào Cồ V đã tử vong tại Bệnh viện đa khoa huyện Q.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện nội dung: Đoàn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường dốc, trải nhựa, lòng đường rộng 3,7m, không có vạch kẻ đường, bên lề đường có cọc tiêu giao thông (cọc bê tông sơn trắng, đầu trên sơn đỏ). Xác định có vết cày lõm trên mặt lề đường theo hướng Cao Mã Pờ - Tùng Vài chiều dài 5,5m, xác định cọc tiêu vị trí số 2 là điểm va chạm, cọc tiêu vị trí số 3 bị đổ, cọc tiêu vị trí số 4 bị nứt, cọc tiêu vị trí số 5 bị vỡ ở góc trên (kích thước 0,12cm x 0,12cm), vị trí số 6 vết dầu loang, vị trí số 7 là vị trí xe mô tô BKS 23L1-099.27 bị đổ, đầu xe hướng ra taluy âm, đuôi xe hướng về taluy dương, vị trí số 8 là cụm đèn trước bị vỡ văng ra cách mép đường theo hướng Cao Mã Pờ - Tùng Vài 1,8m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định: Xe mô tô BKS 23L1-099.27, đèn chiếu sáng trước bị vỡ hoàn toàn, phần đầu tay phanh phía trước bị gãy, cánh yếm bên trái bị vỡ hoàn toàn, yếm bên phải bị vỡ, chắn bùn phía trước đầu xe bị vỡ; cangk xe, bánh xe trước bị cong vênh; lóc máy bị vỡ; ốp nhựa phía trên đèn chiếu hậu bị vỡ; ốp nhựa đèn hậu phía sau bị vỡ hoàn toàn; phần nhựa gắn biển số bên trái bị vỡ; chắn bùn phía sau bị cong vênh.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Thào Cồ V là chấn thương sọ não, trên người đa vết thương.

Tại bản kết luận giám định ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Trong mẫu máu thu của Thào Cồ V có Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol (cồn) là 4,552mg/100ml (Bốn phẩy năm trăm năm mươi hai miligam trên một trăm mililit).

Phiếu đo nồng độ cồn của Hàu Thìn P vào hồi 02 giờ 30 ngày 13/6/2021, nồng độ cồn tại thời điểm đo qua hơi thở là 0,000mg/l.

Theo đề nghị của cơ quan điều tra, ngày 21/7/2021 Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang có công văn số 833/SGTVT-VTPT&NL trả lời về việc tra cứu giấy phép lái xe của Hàu Thìn P xác định đến thời điểm này không cấp giấy phép lái xe mô tô hai bánh hạng A1 cho Hàu Thìn P.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, không có giấy phép lái xe, để xảy ra hậu quả chết người. Bị cáo đã tự nguyện nhờ gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, đã được chấp nhận, đồng thời người đại diện của bị hại có đơn trình bày lý do vì bị cáo và bị hại là anh em trong gia đình, đã bồi thường xong nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã tạm giữ những đồ vật, tài liệu sau:

- 01 xe mô tô BKS: 23L1-099.27, nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen - đỏ, số khung 3646GY126842, số máy JA36E0633670, xe bị hỏng nặng phần đầu.

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005542 mang tên Cư Minh C, sinh năm 1995, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS chủ xe mô tô - xe máy - xe điện mang tên Cư Minh C.

Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng là 30.000.000 đồng, 20 lít rượu và 01 con lợn 60kg. Tại phiên tòa đại diện bị hại không yêu cầu bổ sung.

Về thiệt hại xe mô tô BKS 23L1-099.27, chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-QB ngày 04/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Hầu Thìn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hầu Thìn P phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại và người có quyền lợi liên quan không đề nghị nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông Hầu Chấn C:

- 01 xe mô tô BKS: 23L1-099.27, nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen - đỏ, số khung 3646GY126842, số máy JA36E0633670, xe bị hỏng nặng phần đầu.

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005542 mang tên Cư Minh C, sinh năm 1995, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe mô tô - xe máy - xe điện mang tên Cư Minh C.

Về án phí: Bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo nhất về tội danh, điều luật mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Khi áp dụng hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và các tính tiết khác: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của nhà nước, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, là hộ nghèo, bố mẹ đều hết tuổi lao động, đặc biệt bố đẻ là người khuyết tật đang được hưởng trợ cấp của nhà nước, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, người đại diện của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Về án phí đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Hầu Thìn P nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có tranh luận đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đồng tình với các căn cứ của người bào chữa đưa ra, không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định.

Người đại diện của bị hại và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, tình tiết định khung hình phạt: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, người đại diện của bị hại và người làm chứng không có lời khai bổ sung. Như vậy có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12/6/2021, Hậu Thìn P không có giấy phép lái xe đã điều khiển xe mô tô BKS 23L1-099.27, nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen - đỏ chở theo Thào Cồ V ngồi sau đi từ thôn C, xã C huyện Qu về đến thôn K, xã T huyện Q tự đâm vào cọc tiêu giao thông ven đường gây tai nạn, hậu quả làm Thào Cồ V ngồi sau bị thương nặng dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ Luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm hai khách thể là trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi tham gia giao thông thì phải chấp hành đúng quy định về giao thông đường bộ, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định, không có giấy phép lái xe đã tự ý lấy xe mô tô của gia đình để đi chơi. Khi tham gia giao thông đường bộ có người ngồi sau, trời tối, không có kỹ năng điều khiển xe, gặp tình huống bất ngờ đã không xử lý được, đâm vào cọc tiêu giao thông làm người ngồi sau bị thương tích dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng biện pháp hình sự, đảm bảo tính nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường cho gia đình bị

hại, người đại diện của bị hại không có yêu cầu bổ sung và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, giữa bị cáo và gia đình bị hại là anh em thân thích trong gia đình, là hộ nghèo, bố mẹ đều hết tuổi lao động, đặc biệt bố đẻ là người khuyết tật đang được hưởng trợ cấp của nhà nước, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo chấp hành án có điều kiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm, mặt khác cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Do vậy chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ để ấn định mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình hỗ trợ mai táng phí và bồi thường cho gia đình bị hại 01 con lợn 60kg, 20 lít rượu và 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Về chiếc xe mô tô do bị cáo điều khiển gây tại nạn bị hỏng là của ông Hầu Chấn C (bố đẻ của bị cáo), tại phiên tòa ông C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải trả các khoản đã hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại, nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô BKS: 23L1-099.27, nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen - đỏ, số khung 3646GY126842, số máy JA36E0633670, xe bị hỏng kèm theo chứng nhận đăng ký xe mô tô và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe mô tô mang tên Cư Minh C. Là xe của anh Cư Minh C, năm 2020 anh C đã cho anh trai là Cư Mí S và chị dâu là Hầu Thị S, sau đó chị Hầu Thị S là con gái đã đổi chiếc xe cho ông Hầu Chấn C để lấy đất, việc bị cáo Hầu Thìn P tự ý lấy xe đi chơi ông C không biết, vì vậy cần trả lại cho ông Hầu Chấn C.

[9] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo, được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Hầu Thìn P phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Hầu Thìn P 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, Điều 326, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do ngay cho bị cáo Hầu Thìn P nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác .

2. Về vật chứng:

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tra lại cho ông Hầu Chấn C:

- 01 xe mô tô BKS: 23L1-099.27, nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen - đỏ, số khung 3646GY126842, số máy JA36E0633670, xe bị hỏng nặng phần đầu.

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005542 mang tên Cư Minh C sinh năm 1995, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS chủ xe mô tô - xe máy - xe điện mang tên Cư Minh C.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao vật chứng, tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang ngày 05/10/2021.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hầu Thìn P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKS huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Chi cục THADS huyện.Q;
- Bị cáo; đại diện bị hại, người liên quan;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người bào chữa;
- UBND xã Q;
- Lưu HS.

Cao Danh Nhân